

## V. IDHURA KHUYẾN GIÁO THÂN NHÂN

Rồi sau khi đến với mọi người và thấy họ đã giữ yên lặng, ngài nói:

- Nay các con, đừng buồn khổ làm gì, các sắc pháp đều vô thường, vinh quang cuối cùng lại gây tai họa; tuy vậy ta sẽ chỉ cho các con một cách đạt vinh quang, đó là chốn triều đình. Hãy chú ý lắng nghe cho kỹ.

Sau đó nhờ thần lực của một vị Phật, ngài đưa họ vào một cảnh triều đình.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Khi ấy Vidhura thuyết Pháp cho tất cả thân bằng lẫn cừ thù, quyền thuộc cùng thê tử, tâm trí ngài viển ly mọi sắc pháp:

- Nay các vị hãy đến đây nghe cho kỹ trong khi ta nói về chốn triều đình, làm thế nào một nam tử vào chốn triều đình có thể đạt vinh quang. Khi vào chốn triều đình còn là vô danh tiểu tốt, y không có thể có được vinh quang đâu, cũng không thể đạt vinh quang nếu y là một tên hèn nhát, ngu ngốc hoặc vô tâm. Khi nào vua nhận thấy đức độ của y, tài trí cũng như lòng thanh liêm của y, vua mới tin tưởng y và không giấu y những điều bí mật của ngài. Khi nào được lệnh thi hành một việc gì, y không được ngần ngại, như một chiếc cân thật chính xác, với cán cân thật ngang bằng và như chiếc cân kia, nếu y sẵn sàng đảm trách mọi gánh nặng, y mới có thể ở chốn triều đình.

Bất kỳ ngày đêm, một trí giả cũng không ngần ngại gì khi được giao quốc sự; một người như thế mới có thể ở chốn triều đình. Một bậc trí giả, khi được giao quốc sự, bất kỳ ngày đêm cũng phải đảm nhận mọi nhiệm vụ. Một người như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Người nào thấy được đạo lộ dành cho vua và thận trọng sắp xếp mọi việc thuận lợi cho ngài, mà chính mình không dám bước vào đó, dù được mời làm như vậy, kẻ ấy mới có thể ở chốn triều đình. Đừng vì một duyên cớ gì vui hưởng các lạc thú như vua, mà phải theo sau hầu vua trong mọi việc, một kẻ như thế mới có thể ở trong chốn triều đình.

Đừng mặc y phục như vua, cũng không mang tràng hoa, xúc dầu thơm như vua dùng, cũng không đeo các đồ trang sức như vua hay nói giọng như vua được; bao giờ cũng phải tạo một dáng điệu khác, cách phục sức khác. Một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Nếu vua đang vui đùa cùng các cận thần hay đang được các cung nữ vây quanh ngài, thì vị cận thần không nên nói bóng gió với các cung phi ấy. Người nào không dương dương tự đắc cũng không nhẹ dạ chóng đổi thay, mà phải thận trọng, luôn luôn biết tự chủ, người nào đạt được minh trí và quyết tâm, người như vậy mới có thể ở chốn cung đình.

Đừng đùa cợt với các cung phi, cũng không nói chuyện riêng với họ, đừng lấy của cải trong công khố. Người như vậy mới có thể ở chốn triều đình. Đừng nghĩ nhiều đến việc ngủ nghỉ, cũng không ham rượu nồng quá độ, không giết hươu nai trong vườn ngự uyển, một kẻ như vậy mới ở được chốn cung đình.

Đừng ngồi trên vương tọa, long sàng, kim đôn, vương tượng hoặc vương xa, vì nghĩ mình là kẻ có đặc quyền, một người như vậy mới có thể ở được chốn cung đình.

Đứng e dè giữ mình quá xa cách vua, nhưng cũng đừng quá gần gũi ngài, luôn luôn sẵn sàng túc trực bên ngài, tâu gửi đôi điều lên đấng chúa công. Đừng xem vua như một kẻ thường dân, không nên so sánh vua với bất kỳ một ai khác. Vua chúa rất dễ nổi cơn thịnh nộ, như con mắt dễ bị đau nếu đụng nhầm râu hạt thóc vậy. Vị hiền trí không nên nghĩ rằng mình đang được ân sủng, lại cả gan nói năng thô lỗ với vua đa nghi. Nếu vị ấy gặp được vận may thì cứ chụp lấy, nhưng đừng tin tưởng vào vua chúa, phải luôn luôn biết phòng thân như đề phòng hỏa hoạn, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Nếu vua sủng ái con hay em của ngài rồi ban cho họ một vài thôn làng, thị thành hay vài triều thần làm tùy tùng của họ, thì kẻ đó phải biết yên lặng chờ đợi, đừng bảo là vua khôn khéo hay lỗi lầm gì.

Nếu vua tăng lương cho quan quản tượng hay vệ sĩ của ngài, hoặc pháo binh hay bộ binh của ngài vì nghe được các chiến công của họ, kẻ ấy đừng nên xen vào cản trở việc trên, một kẻ như vậy mới có thể ở được chốn triều đình.

Bậc trí giả phải biết giữ bụng bé như cây cung, nhưng lại biết uốn cong dễ dàng như cây tre; đừng làm phật ý vua, như vậy mới có thể ở chốn triều đình. Phải biết giữ bụng bé như cây cung, mồm lặng thinh như loài cá, phải ăn uống chừng mực, can đảm và thận trọng. Một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Đừng lui tới với nữ nhân quá nhiều, sợ rằng phải hao mòn sinh lực, kẻ ngu ngốc chính là nạn nhân của bệnh ho hen, đau nhức mình mẩy và tính trẻ con, đừng cười cợt thái quá, cũng đừng quá lặng lẽ, phải biết nói năng lúc thời cơ thuận tiện đến, lời nói phải khúc chiết, rõ ràng, được cân nhắc kỹ lưỡng. Đừng buông mình theo cơn nóng giận, cũng đừng chực sẵn sàng gây hận, lời lẽ phải chân thật, dịu dàng, không vọng ngữ và đừng nói năng nhảm nhí. Một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Phải biết tự rèn luyện, học hỏi, tự chủ, có kinh nghiệm trong việc giao thương, ôn hòa, dịu dàng, thận trọng, liêm khiết, khéo léo. Một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Đối xử khiêm tốn với người trên, sẵn sàng nghe lời kẻ khác, đầy lòng kính cẩn, từ ái, sống dễ chịu với người xung quanh. Một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Phải biết lánh xa sự giả của ngoại bang sai đến thương thảo, chỉ lưu tâm đến vị chúa tể của mình, đừng biết đến vị vua nào khác.

Phải biết tôn trọng các Sa-môn, Bà-la-môn đức độ và đa văn, phải biết cung phụng các vị ấy, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Phải biết cúng dường các Sa-môn, Bà-la-môn đức độ và đa văn đầy đủ vật dụng ăn uống, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình. Phải biết đến gần và thành tâm phụng sự các Sa-môn và Bà-la-môn đức độ, đa văn, cầu mong đó là việc thiện chân chính của mình.

Đừng tìm cách tước đoạt của các Sa-môn, Bà-la-môn những vật được cúng dường cho họ trước kia và đừng tìm cách ngăn cản các khát sĩ vào lúc chẩn tế. Một kẻ công chính, đầy đủ đại trí, khéo léo sắp xếp mọi công việc, thông thạo mọi thời cơ, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Một người đầy nghị lực lúc làm việc, thận trọng khéo léo, có khả năng tiến hành công việc đến thành quả mỹ mãn, người ấy mới có thể ở được chốn triều đình.

Phải thăm viếng thường xuyên các sân đập lúa, đàn trâu bò, gia súc, ruộng nương, phải cho cân thóc thật kỹ lưỡng và cắt vào vựa, phải bảo đong lường kỹ mỗi khi nấu nướng trong nhà mình.

Đừng sử dụng hay đề bạt con hay em trai thiếu đức độ vững vàng, những con em như vậy không phải là những phân tử chân chính của giống nòi mình, phải xem chúng như chết rồi. Phải đem y phục, vật thực cấp dưỡng cho chúng và bảo chúng ngồi im mà nhận lấy. Phải biết dùng ở cửa công những tùy tướng có đức độ vững vàng, khéo léo làm việc và biết đối phó lúc ngộ biến.

Một kẻ đức độ, vô tham, tận tụy với quân vương, luôn có mặt bên ngài và mưu cầu quyền lợi cho ngài một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Phải biết rõ ý vua, theo sát tâm tư ngài, đừng bao giờ hành động trái ý ngài, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn cung đình, phải xoa dầu thơm và tắm cho ngài, phải cúi đầu xuống khi rửa chân cho ngài; khi bị trừng phạt không hề tức giận, một kẻ như vậy mới có thể ở chốn triều đình.

Phải biết cúi đầu chào một chiếc bình đầy nước hay cung kính thi lễ một con quạ, hơn thế nữa, còn phải ban phát đầy đủ cho mọi kẻ cầu xin, lúc nào cũng phải tỏ ra khôn ngoan và lỗi lạc. Phải biết bố thí, tọa cụ, y phục, xe pháo, nhà cửa, tư dinh, phải tưới tràn đầy phúc lộc cho mọi người như một vàng mây lớn. Thừa quý vị, đó là cách để ở được chốn triều đình, đó là cách cư xử để được ân sủng của vua chúa, để được vinh quang do các ngài ban thưởng.

\*

## **VI. CUỘC DU HÀNH CỦA VIDHURA VÀ PUNNAKA**

Ba ngày trôi qua, bậc Đại Sĩ thuyết giáo cho đám vợ con, bạn hữu cùng nhiều người khác đã xong. Khi biết thời hạn đã mãn, từ tinh sương, sau bữa ăn đầy cao lương mỹ vị, ngài bảo:

- Ta sẽ tạ từ đức vua và ra đi cùng chàng thiếu niên này.

Rồi ngài đi đến cung vua, cùng với đám quyến thuộc vây quanh, đánh lễ vua rồi đứng sang một bên, nhả nhủ đôi lời khôn ngoan, thực tiễn.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Sau khi nhả nhủ thân bằng quyến thuộc xong, bậc Đại trí được đám thân hữu vây quanh, cùng đi đến cung vua. Đánh lễ dưới chân vua và chúc tụng vua rất kính cẩn xong, Vidhura chấp tay lại tâu:

- Thiếu sinh này muốn sử dụng thần theo ý chàng, nên sẽ đem thần đi xa. Thần xin bày tỏ đôi lời vì các thân bằng quyến thuộc còn ở lại, xin hãy nghe thần tâu, hồi đấng Đại vương đã chinh phục bao cừu thù. Xin Đại vương chăm sóc đám thê tử và tài sản trong gia tộc tiểu thần, để khi thần đã đi rồi, thân quyến của thần cũng không bị tàn mạt. Vì khi quả đất rung chuyển, thì mọi vật trên đó đều rung chuyển theo và khi quả đất vững vàng, thì mọi vật mới vững vàng được. Vì thế thần thấy quyến thuộc của thần sẽ suy sụp theo sự suy sụp của thần; thần nhận đó là lỗi của thần vậy.

Vua nghe vậy, liền bảo:

- Nay bậc Trí giả, trẫm không muốn khanh ra đi tí nào cả, vậy đừng đi nữa; trẫm sẽ triệu chàng thiếu sinh ấy đến rồi lấy cớ giết gã đi và giấu nhem câu chuyện.

Ngài phát họa chuyện này qua vắn kệ:

*41. Nay khanh, không thể bước đi ra,  
Đây chính điều cương quyết của ta.  
Khi đã giết xong chàng trẻ ấy,  
Khanh cần ở lại chốn này mà.  
Đây là thượng sách cho ta đó,  
Bậc Đại trí, xin chớ bỏ ta!*

Bậc Đại Sĩ nghe vậy liền kêu to:

- Ý định như thế quả không xứng chút nào với Đại vương.

Rồi ngài nói thêm:

*42. Đừng để tâm vào việc bắt công,  
Hãy tinh cần luyện tập thân tâm,  
Đúng theo Thánh điển đầy thâm nghĩa;  
Ô nhục thay là việc ác gian,  
Khi đã làm xong điều tội lỗi,  
Con người đọa địa ngục sau cùng.*

*43. Chuyện này không phải lẽ công bằng,  
Đây chẳng phải là việc đáng làm,  
Tâu Chúa công, vua là tối thượng,  
Quyền uy với kẻ dưới tội tàn,  
Muốn đem giết nó hay thiêu sống,  
Thần già từ không dám hận sân.*

Nói xong Đại Sĩ kính cẩn vái chào vua rồi khích lệ các cung phi, quần thần đôi lời, xong bước ra khỏi cung điện, trong khi họ không còn giữ được lòng can đảm, chịu đựng được nữa, cùng bật tiếng khóc to và dân chúng trong kinh thành đồng kêu lên:

- Bậc Đại trí đang ra đi cùng chàng tuổi trẻ, ta hãy mau mau ra tiễn ngài lên đường.

Họ nhìn theo ngài trong sân châu, song họ bảo nhau:

- Đừng sầu khổ nữa, vạn pháp đều vô thường, giả tạm, vậy hãy nhiệt tâm Bồ thí và làm các thiện pháp. Rồi họ trở lại, ai về nhà nấy.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Sau khi ôm hôn trưởng nam và đè nén nỗi đau đớn trong lòng, mắt đẫm lệ, bậc Đại Sĩ bước vào cung thất. Lúc bấy giờ có cả ngàn công tử, cả ngàn công nương, cả ngàn phu nhân, bảy trăm cung nữ, cùng nhiều nô tỳ, cận vệ, thân bằng quyến thuộc quý xuống khắp nơi, cả cung điện chẳng khác nào vườn cây sà-la ngã nghiêng trong cơn cuồng phong bão táp báo hiệu giờ tận thế.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Gia quyến của Trí giả Vidhura nằm phủ phục khắp cung điện như vườn cây sà-la ngã nghiêng toi tả trong cơn bão táp.

Cả ngàn phu nhân, bảy trăm nữ tỳ dang tay ra than khóc trong cung của Vidhura. Các hậu phi, vương tử, các Vệ-xá, Bà-la-môn, đang dang tay ra than khóc trong cung Vidhura. Các quan quân tượng, vệ sĩ, quân xa, bộ binh, đều dang tay than khóc trong cung của Vidhura. Thần dân khắp chốn thành thị, thôn quê tụ tập lại đồng dang tay than khóc trong cung của Vidhura.

Sau khi an ủi quần chúng và hoàn tất mọi việc còn sót lại, bậc Đại Sĩ khích lệ các hậu phi và chỉ bảo cho họ những gì cần chỉ bảo, ngài đến gặp Punnaka cho chàng hay rằng ngài đã làm xong mọi việc cần làm.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Sau khi hoàn tất mọi việc cần thiết trong cung thất và chỉ bảo thân bằng quyến thuộc thê nhi, quân sư xong, sau khi sắp đặt mọi công việc bên ngoài cần lưu tâm và thông báo mọi kho vựa trong nhà, kho gia bảo cùng nợ nần phải trả, ngài nói với Punnaka:

- Chàng đã ở lại trong cung ta ba ngày rồi, ta đã làm xong mọi việc cần thiết, chỉ dạy vợ con xong xuôi, giờ đây ta hãy làm theo ý chàng, hỡi chàng Ca-chiên-diên.

Punnaka đáp lại:

- Nếu ngài đã hành động theo ý ngài, đã chỉ bảo vợ con, tùy tướng xong rồi, thì than ôi, giờ đây ngài đứng đó như người sắp vượt biển, cả một cuộc hành trình dài trước mắt ngài. Vậy đừng sợ hãi gì, hãy nắm lấy đuôi tuấn mã cao sang của ta và đây là lần cuối ngài thấy cảnh nhân gian.

Bậc Đại Sĩ liền đáp lại:

- Ta còn phải sợ ai chứ, khi ta không hề làm ác đối với ai từ thân, ngữ, ý, thì làm sao ta gặp tai họa được?

Thế là bậc Đại Sĩ can đảm như con sư tử kiêu hùng, lớn tiếng bảo:

- Đây là cảm bào của ta, đừng coi nó ra nếu ta không cho phép.

Rồi với quyết tâm cao độ, ngài thắt đai áo thật chặt, gỡ đuôi ngựa ra, hai tay nắm chặt lấy, thúc đôi chân vào hông ngựa và bảo chàng:

- Ta đã nắm đuôi ngựa rồi, này thiếu niên, thôi hãy đi đâu tùy ý chàng.

Lúc ấy Punnaka ra lệnh cho con ngựa có đủ trí khôn kia, nó liền nhảy vọt lên bầu trời mang theo bậc Trí giả.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Ngựa chúa mang Vidhura lên bầu trời, chẳng bao lâu đến ngọn Hắc Sơn mà chẳng đụng vào cây cối núi non chập chùng.

Trong khi Punnaka đem bậc Đại Sĩ đi như vậy, các con ngài cùng nhiều người đến chứng kiến đi vào cung thất của ngài. Khi họ không thấy bậc Đại Sĩ đâu cả, họ liền khóc lóc thảm thiết và ngã sòng sượt như thể chân cẳng họ đã đứt lìa.

Rồi khi họ thấy và nghe bậc Đại Sĩ đang lúc ngài bay lên trời mà chẳng rõ duyên cớ gì, họ lại than khóc đi thẳng vào hoàng môn, với đám dân chúng theo sau. Vua nghe tiếng than khóc rền rĩ liền mở cửa sổ ra hỏi tại sao họ than khóc như vậy. Họ trình:

- Tâu Đại vương, đó chẳng phải là chàng Bà-la-môn nào cả, mà chính thần Dạ-xoa giả dạng Bà-la-môn mang bậc Trí giả đi mất rồi. Không có ngài, chúng thần không thiết sống nữa; nếu ngài không trở về trong vòng bảy ngày nữa, chúng thần sẽ chất gỗ hàng trăm hàng ngàn xe và tự thiêu cả cho rồi.

Vua nghe vậy liền đáp:

- Bậc Đại trí giả có giọng nói êm dịu sẽ thuyết phục chàng trai kia bằng giáo pháp của ngài và sẽ khiến chàng quy phục dưới nhân ngài, chẳng mấy chốc ngài sẽ trở về mang lại nụ cười cho bộ mặt sàu thảm của các khanh. Thôi đừng buồn rầu nữa.

Rồi ngài ngâm kệ:

*44. Thật đại hiền là bậc Trí nhân,  
Uyên thâm và đủ mọi tài năng;*

*Không lâu ngài tự tìm đường thoát,  
Ngài sẽ trở lui, chớ hãi hùng.*

Trong khi đó Punnaka, sau khi đã đem bậc Đại Sĩ lên đỉnh Hắc Sơn, liền nghĩ thầm: "Người này còn sống thì ta không vinh hiển được, vậy ta sẽ giết y lấy quả tim đem về xứ Long vương dâng cho vương hậu Vimalà và sau khi chiếm được công chúa Irandatì, ta sẽ lên Thiên giới".

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Khi đã đến nơi, chàng nghĩ thầm: "Loài có trí hiện hữu trong nhiều đẳng cấp. Người này sống, ta chẳng ích gì, vậy ta hãy giết y và lấy con tim".

Rồi chàng lại nghĩ: "Nếu chẳng cần giết y bằng chính tay ta, sao ta lại chẳng làm y chết đi vì kinh sợ bằng cách hiện ra hình thù khủng khiếp". Thế là sau khi hiện hình ác quỷ, chàng đến gần nắm ngài xuống đất, ngoạm ngài trong miệng như thể sắp nuốt sống ngài, nhưng bậc Đại Sĩ chẳng hề dựng sợi tóc nào. Chàng lại hiện hình sư tử và voi hung, lấy răng và ngà dọa tấn công ngài. Khi ngài chẳng tỏ ra khiếp sợ, chàng liền hiện hình đại mãng xà, to như chiếc thuyền lớn, hình dáng xối, đến gần ngài rít lên, cuộn thân quanh ngài, phủ đầu ngài bằng chiếc mào, ngài vẫn chẳng tỏ chút gì sợ hãi. Rồi chàng bảo:

- Nếu y đứng trên đỉnh núi và rơi xuống ta sẽ làm y tan vụn ra từng mảnh.

Thế là chàng nổi trận cuồng phong, nhưng nó cũng chẳng lay động được đầu sợi tóc nào của ngài cả. Rồi chàng để ngài trên đỉnh núi, hiện hình con voi làm rung chuyển ngọn núi ngả nghiêng như thể cây chà là rừng. Nhưng dù vậy, chàng cũng không thể lay động được đầu sợi tóc nào của ngài cả. Sau đó chàng bảo:

- Ta sẽ làm tim y vỡ ra vì khiếp đảm khi nghe một tiếng gầm kinh khủng.

Rồi chàng đi vào trong núi, rống lên một tiếng gầm khủng khiếp rền vang cả đất trời nhưng bậc Đại Sĩ cũng chẳng tỏ ra khiếp sợ, vì ngài biết rằng dù chàng hiện hình Dạ-xoa, sư tử, voi hay Long vương, có làm mưa gió rung chuyển núi rừng hay vào trong núi gầm thét vang dội đi nữa, chàng cũng chỉ là một phàm phu, không là gì khác.

Chàng Dạ-xoa liền nghĩ thầm: "Ta không thể nào giết y bằng cách tấn công bên ngoài, vậy ta chỉ còn cách giết y bằng chính tay ta". Thế là chàng đặt bậc Đại Sĩ lên trên đỉnh núi, còn chính chàng xuống chân núi đi lên từ lòng núi, như thể chàng xuyên sợi chỉ trắng qua hạt ngọc có xoi lỗ, với tiếng gầm lớn, chàng thô bạo chụp bậc Đại Sĩ tung lên xoay tít, dựng đầu ngài xuống phía dưới trong khoảng không chẳng có vật gì để ngài có thể nắm lấy được.

Cảnh ấy được miêu tả như sau:

Sau khi đến đó và vào trong núi, Kàtiyàna với tâm địa ác độc nắm lấy đầu dốc ngài ngược xuống khoảng không gian bao la. Trong khi ngài lơ lửng như ở trên bờ địa ngục, cảnh tượng thật kinh

hoàng, vô cùng nguy hiểm, khó vượt qua, bậc Hiền trí đệ nhất của toàn dân Câu-lâu vẫn không nao núng bảo chàng:

- Bản chất ngươi thật hèn hạ, mặc dù có lúc ngươi đã mang một hình tướng thật cao sang; ngươi phóng dật tột cùng mặc dù mang hình hài một vị khổ hạnh tự chế, ngươi đang phạm một việc ác độc và kỳ quái, không có gì tốt đẹp trong bản chất của ngươi cả. Tại sao ngươi lại giết ta, khi ngươi muốn thấy ta rơi xuống vực thẳm này? Tướng mạo ngươi có vẻ siêu phàm, hãy cho ta biết ngươi là loại thiên thần gì?

Punnaka đáp lại:

- Có lẽ ngài đã nghe danh thần Dạ-xoa Punnaka, là đại thần của vua Kuvera. Có một Long vương cai trị địa giới tên gọi Varuna, thật oai hùng, liêm khiết, có đầy đủ phong thái tốt đẹp cùng dũng lực. Ta mơ ước công chúa, con của ngài, một Long nữ tên gọi Irandati, vì yêu nường tử diễm kiều ấy nên ta đã quyết tâm sát hại ngài đấy, thưa bậc Trí giả.

Bậc Đại Sĩ suy nghĩ: "Thế giới này sụp đổ chỉ vì một việc hiểu lầm, tại sao một kẻ si tình Long nữ lại muốn giết ta? Ta phải biết tất cả sự thật của câu chuyện này mới được". Rồi ngài ngâm kệ:

*45. Nay chớ bị lừa, hỡi Dạ-xoa,  
Nhiều người bị hại bởi lầm to,  
Việc chàng yêu quý nàng Long nữ,  
Nào có liên quan việc giết ta?  
Này hãy mau lên, thần đại lực,  
Kể ta nghe mọi chuyện kia mà.*

Punnaka liền đáp ngài:

*46. Vì yêu ái nữ đại Long vương,  
Ta hội ý thân tộc của nàng,  
Và lúc ta cầu hôn thiếu nữ,  
Nhạc gia đã nói với ta rằng  
Các ngài hiểu mối tình say đắm:  
"Ta sẽ ban chàng vị quý nường  
Hình dáng yêu kiều, mắt diễm lệ  
Nụ cười tươi đẹp ngát trầm hương .*

*47. Nếu chàng đem sính lễ vương gia,  
Tim của Trí nhân Vi-dhu-ra,  
Chiếm được nhờ công bằng thắng trận,  
Công nường được gả giá này mà,  
Chúng ta không nhận quà gì khác".  
Như vậy ta đâu bị đánh lừa?  
Hỡi bậc chánh chân nghe thật kỹ,  
Không gì làm lẫn về phần ta.*

*48. Long vương sẽ gả vị công nường,*



*Đổi trái tim nhờ thẳng chánh chân,  
Chính bởi điều này ta đã quyết,  
Giết ngài theo cách chúng ta cần,  
Nếu ta ném xác ngài trong vực  
Ta sẽ giết ngài, lấy quả tâm!*

Khi bậc Đại Sĩ nghe vậy, ngài suy nghĩ:

"Vương hậu Vimàla không cần trái tim của ta đâu. Vua Varuna sau khi nghe Pháp thoại, đã tán thán ta và ban ta châu báu; có lẽ khi ngài về cung đã tả lại năng lực thuyết Pháp của ta nên Vimalà cũng mong muốn nghe ta thuyết giảng. Punnaka có lẽ đã nhận được lệnh của Varuna qua một sự hiểu lầm và chàng ta cũng chịu tác động của sự lầm tưởng riêng nên mới gây ra tai họa này. Vậy nay đặc tính của một bậc trí như ta là có khả năng đưa ra ánh sáng và khám phá mọi chân lý. Nếu Punnaka giết ta thì có ích gì? Nay ta sẽ bảo chàng: "Này thiếu sinh, ta biết Chánh pháp mà thiện nhân phải tuân theo, vậy trước khi ta chết, hãy đặt ta trên đỉnh núi và nghe ta nói Pháp lành của thiện nhân, sau đó chàng muốn làm gì tùy ý", rồi sau khi thuyết Pháp thiện nhân cho chàng, ta hãy để chàng giết đi".

Thế là ngài ngâm kệ trong khi lơ lửng giữa trời, đầu dốc ngược xuống dưới:

*49. Hãy đặt ta ngay thẳng tức thì,  
Nếu chàng cần có trái tim kia,  
Hôm nay ta thuyết cho chàng rõ  
Pháp của thiện nhân, hãy lắng nghe.*

Punnaka suy nghĩ: "Pháp lành chưa hề được tuyên thuyết trước chư Thiên và loài người. Vậy ta phải lập tức đặt ngài đứng xuống và nghe Pháp thiện nhân mới được". Thế là chàng nhắc bậc Đại Sĩ lên và đặt ngài trên đỉnh núi.

\*

Bậc Đạo Sư miêu tả cảnh ấy như sau:

Punnaka, sau khi vội vàng đặt vị đệ nhất thiện nhân của xứ Câu-lâu xuống đỉnh núi, liền hỏi bậc Đạo Sư đại trí, trong khi ngài ngồi nhìn cây pipul (cây đa):

- Ta đã đưa ngài lên từ vực thẳm, ta cần quả tim ngài hôm nay, vậy hãy giảng cho ta nghe Pháp lành của thiện nhân.

Bậc Đại Sĩ đáp lại:

- Ta đã được chàng cứu khỏi vực thẳm, nếu chàng cần trái tim ta, ta nguyện thuyết Pháp lành của thiện nhân cho chàng nghe hôm nay.

Rồi bậc Đại Sĩ bảo:

- Thân thể ta như uế, cho ta tắm rửa ngay.

Thần Dạ-xoa ung thuận, mang nước đến và khi ngài đang tắm rửa, chàng liền đem thiên y cùng dầu thơm cho ngài. Sau khi ngài đã mặc y phục, trang điểm xong, chàng lại đem vật thực trên thiên giới cho ngài. Sau bữa ăn, bậc Đại Sĩ trang hoàng đỉnh Hắc Sơn thật tràn trề hoa lá, lại bài trí một sàng tọa lộng lẫy xong, ngài ngồi xuống ngâm vân kệ, trình bày phận sự của một thiện nhân với vẻ uy nghi tối thắng của một vị Phật:

*50. Chàng hãy theo đường đã vạch ra,  
Chùi cho thật sạch bàn tay dơ,  
Đừng bao giờ phản bội bằng hữu,  
Đừng rớt vào uy lực nữ ma.*

Chàng Dạ-xoa không thể nào thấu triệt ý nghĩa của bốn qui luật được diễn tả quá ngắn gọn như vậy, liền hỏi thêm chi tiết:

- Thế nào đi theo con đường đã vạch sẵn? Thế nào là đốt đi bàn tay lấm dơ? Những ai là nữ nhân bất tịnh? Những ai phản bội thân bằng? Xin ngài nói rõ theo yêu cầu của ta.

Bậc Đại Sĩ đáp lại:

- Kẻ nào mời ta vào nghỉ ngơi khi ta là lữ khách chưa hề quen biết trước đây, ta hãy làm theo họ. Bậc Trí giả gọi đó là người đi theo con đường đã vạch sẵn. Ta trú chân trong bất kỳ nhà nào dù chỉ qua một đêm và được mời ăn uống, thì ta đừng có ý nghĩ xấu trong đầu về người đó, kẻ nào phản bội bạn hữu là đốt một bàn tay vô tội. Đừng bẻ cành cây đã cho ta bóng mát khi nằm ngồi, kẻ phản bội bạn bè thật hèn hạ. Hãy trao tặng mọi thứ vàng bạc của cải ở đời cho nữ nhân mà ta đã lựa chọn, tuy thế nữ nhân sẽ khinh bỉ ta khi có dịp; vậy đừng rơi vào uy lực của các nữ nhân bất tịnh. Như thế là một người biết theo đạo lộ đã vạch sẵn; thế là người ấy đốt cháy bàn tay vấy bẩn; đây là nữ nhân bất tịnh; đây là kẻ phản bội bằng hữu; còn kia là chính nhân, vậy hãy từ bỏ mọi bất công sai trái.

Như vậy, bậc Đại Sĩ đã thuyết Pháp cho chàng Dạ-xoa với uy nghi cao cả của một vị Phật về bốn phận sự của thiện nhân. Punnaka nghe xong, liền suy nghĩ: "Trong bốn lời khuyên này, bậc hiền trí chỉ cầu mong sự sống cho ngài, vì ngài thật sự đã tiếp đãi ta nồng hậu, dù ta còn là kẻ xa lạ trước đây; ta ở lại trong nhà ngài ba hôm, được ngài quý trọng vô cùng. Thế mà ta đang làm hại ngài chỉ vì một nữ nhân; hơn thế nữa, ta đang phản bội thân bằng, nếu ta làm hại bậc Trí giả này tức là ta không theo thiện nhân pháp, vậy ta cần gì Long nữ Nàga đã chứ? Ta phải lập tức đem ngài trở lại Indapatta làm cho những khuôn mặt u sầu của dân chúng tại đó được tươi vui và ta sẽ đặt ngài ngồi trên bảo tọa trong thánh đường". Rồi chàng nói to:

- Ta đã ở lại ba ngày trong nhà ngài, ta đã được ngài cung phụng thức ăn thức uống, ngài là bằng hữu của ta, ta sẽ để ngài đi, hỡi bậc Trí giả tối thắng, ngài cứ trở về nhà ngài theo ý nguyện. Ngoài ra những việc liên quan đến dòng giống Long vương đều hủy bỏ, ta không cần gì Long nữ nữa nhờ những lời lẽ chính đáng của ngài, nên ngài được thoát khỏi tai họa do ta giáng xuống hôm nay.

Bậc Đại Sĩ đáp lại:

- Nay thiếu sinh, đừng đưa ta trở lại nhà mà cứ đem ta đến cung Long vương đi.

Rồi ngài ngâm kệ:

51. *Chàng hãy đưa ta, hỡi Dạ-xoa,  
Đến thăm nhạc phụ của chàng mà,  
Rồi ta sẽ chỉ cho rông chúa,  
Cung điện Long vương thuở đã qua,  
Ngài chẳng bao giờ trông thấy được,  
Hãy làm việc tốt nhất cho ta.*

Punnaka đáp:

52. *Bậc Trí không nên để mắt trông,  
Những gì không lợi lạc thường nhân,  
Tại sao bậc Trí vô song địch,  
Ước muốn ra đi giữa địch quân?*

Bậc Đại Sĩ đáp:

53. *Quả thật ta đây biết rõ rành,  
Trí nhân chỉ để ý điều lành,  
Nhưng không phạm tội bao giờ cả,  
Sao tử thân ta phải hãi kinh?*

- Hơn nữa - ngài tiếp - nhờ bài thuyết Pháp của ta, một kẻ độc ác như chàng đã được điều phục và hồi tâm, nay chàng lại nói: "Ta không cần Long nữ nữa, ngài cứ trở về". Nên phận sự của ta là phải làm dịu lòng Long vương, cứ đem ta lại đó tức thì.

Nghe vậy, Punnaka ưng thuận đáp:

- Nay bậc Trí giả, ngài sẽ cùng ta chiêm ngưỡng thế giới huy hoàng vô song, nơi Long vương ngự trị giữa tiếng đàn ca múa hát chẳng khác nào Thiên vương Vessavana (Tỳ-sa-môn) ở ngự viên Nalinì vậy. Có biết bao đoàn Long nữ xinh tươi với bao trò giải trí suốt sáng thâu đêm, cùng với trăm hoa đua sắc, khiến cung điện sáng rực như ánh chớp giữa không gian. Đầy đủ sơn hào hải vị, mỹ tửu, ca múa, đàn sáo, các Long nữ với trang phục điểm kiêu, cung điện sáng ngời với xiêm y và trân bảo.

\*

## VII. VIDHURA VÀO LONG CUNG

Rồi Punnaka đặt vị đệ nhất thiện nhân của xứ Câu-lâu ngồi đằng sau chàng và mang bậc Hiền trí lỏi lạc ấy đến cung Long vương. Khi đến cung điện huy hoàng vô song ấy, bậc hiền trí đứng sau Punnaka và Long vương nhìn thấy sự hòa hợp giữa hai vị, liền nói với phò mã tương lai như ngài đã nói trước kia:

- Khanh đã lên cõi nhân gian, đi tìm quả tim của bậc Hiền trí. Nay phải chẳng khanh đã chiến thắng trở về, mang theo bậc Đại trí vô song kia?

Punnaka đáp:

- Người mà Đại vương mong cầu đã đến, đó là bậc bảo hộ tiểu thần trong mọi việc, người mà thần đã chiếm được bằng phương tiện chính đáng. Đại vương hãy xem ngài thuyết Pháp trước Đại vương. Diện kiến với thiện nhân sẽ đem lại an lạc.

Long vương ngâm kệ khi thấy bậc Đại Sĩ:

*54. Người này đang đứng ngắm nhìn ta,  
Rông chừa, người chưa thấy trước kia,  
Nên hoảng hốt vì lòng sợ chết,  
Giờ không thể nói được lời ra,  
Với ta, trong lúc đầy kinh hãi,  
Đây chẳng phải người Đại trí mà!*

Trong lúc Long vương có ý nghĩ như vậy và mặc dù vua rồng không nói thẳng ra rằng vua không tôn trọng ngài, ngài vẫn biết, nhờ thượng trí, cách cư xử cao đẹp nhất đối với mọi chúng sinh, nên ngài nói với vua rồng:

*55. Thần không sợ, tâu Chúa rồng linh,  
Bởi cái chết, thần chẳng hãi kinh,  
Nhưng tội nhân không quyền được nói,  
Với đao phủ nọ sắp hành hình,  
Và ngài cũng chẳng nên đòi hỏi,  
Kẻ tội phạm kia đối đáp mình.*

Long vương liền ngâm kệ tán thán bậc Đại Sĩ:

*56. Đúng như ngài nói, hỡi Hiền nhân,  
Ngài nói chánh chân: Một tội nhân,  
Không quyền nói với người hành quyết,  
Người ấy cũng không hỏi tội nhân!*

Sau đó bậc Đại Sĩ ân cần nói với Long vương:

- Cảnh vinh quang, huy hoàng, oai lực cùng dòng dõi Long vương của Đại vương đều phải chịu sinh diệt, chưa phải trường tồn bất biến, thần xin hỏi Đại vương: Tâu Đại vương, làm thế nào ngài hưởng được cung điện này? Có phải không do duyên có gì cả hoặc do một nhân duyên trước kia phát khởi ra chăng? Có phải do ngài tạo ra hay do chư Thiên ban xuống? Xin hãy giải thích cho thần rõ, tâu Long vương, làm thế nào Đại vương hưởng được cung điện này?

Long vương đáp lời:

- Chẳng phải không có nguyên nhân gì mà ta hưởng được cảnh này, cũng không phải do một nhân duyên nào trước kia phát khởi ra, cũng không phải do ta tạo hay chư Thiên ban xuống, mà ta hưởng thụ cảnh này do công đức của ta đạt được.

Bậc Đại Sĩ lại nói:

- Đại vương phát nguyện ra sao? Và thực hành thánh hạnh như thế nào? Thiện nghiệp nào đã đưa lại phước quả này? Đó là cảnh vinh quang, huy hoàng, uy lực và dòng dõi Long vương của ngài cùng cung điện này, tâu Long vương.

Long vương đáp lại:

- Ở cõi trần thế, trăm cùng vương hậu đều rất tín thành và đầy lòng nhân từ: tư thất của trăm biến thành khách đường. Các Sa-môn, Bà-la-môn được cung phụng ẩm thực linh đình tại đó. Vòng hoa, hương liệu, dầu thơm, đèn đuốc, tọa sàng, tư phòng, y phục, lương thực trăm đều chuyên tâm cúng dường quảng đại tại đó. Ấy là hạnh nguyện và cách hành trì công đức của trăm; còn đây là phước quả của công đức ấy: Cảnh vinh quang, huy hoàng, dòng dõi Long vương cùng cung điện này, thừa bậc Trí giả.

Bậc Đại Sĩ lại bảo:

- Nếu Đại vương hưởng được cung điện này bằng cách ấy, Đại vương đã thấu hiểu quả báo của thiện nghiệp và luân hồi sinh tử, vậy thì xin Đại vương tinh tấn hành trì công đức để đời sau lại tái sinh vào chốn cung đình.

Long vương đáp:

- Không có vị Sa-môn, Bà-la-môn nào đến đây để trăm cúng dường vật thực, vậy thưa Tôn giả, xin cho trăm biết điều trăm đang mong cầu, đó là làm cách nào để trăm lại có thể tái sinh vào chốn cung đình?

Bậc Đại Sĩ bảo:

- Có nhiều rồng rắn tái sinh trong chốn này, cùng với quyền thuộc, thê nhi, nô tỳ của chúng, vậy xin Đại vương đừng sát hại chúng bất kỳ bằng lời nói hay hành động. Xin Đại vương thực hành thiện pháp trong lời nói cũng như hành động. Thế là Đại vương sẽ được sống trọn đời trong cung điện này và khi từ trần sẽ lên cõi chư Thiên.

Sau khi nghe Pháp thoại của bậc Đại Sĩ, Long vương nghĩ thầm: "Bậc Hiền trí này không thể xa nhà quá lâu, vậy ta sẽ đưa ngài đến yết kiến Vimala cho nàng nghe chân ngôn của ngài, để xoa dịu nỗi ước vọng khát khao của nàng bấy lâu, thế là ta sẽ làm đẹp lòng vua Dhanañjaya và đưa bậc Hiền trí trở về là chuyện rất phải". Thế rồi ngài nói:

- Vị đệ nhất minh quân quả thật đang ưu sầu vì vắng ngài, vì ngài là cận thần của Đại vương ấy; một khi ngài đã trở về đó, dù nay đang gặp hoạn nạn, khổ đau, thì người như ngài cũng sẽ chóng tìm được an lạc.

Bậc Đại Sĩ liền tán thán Long vương:

- Đại vương thật đã phán lên những lời cao quý của thiện nhân, đó là Chánh pháp tối thượng, chính trong những cơn nguy biến của cuộc đời như thế này, mà đặc tính của những kẻ như tiểu thần mới được sáng tỏ.

Long vương càng thêm hoan hỷ liền ngâm kệ:

*57. Chàng chiếm ngài không trả giá sao?  
Chàng hơn ngài lúc trở tài cao?  
Chàng tau thắng cuộc công bình lắm,  
Ngài thuộc quyền chàng bởi cách nào?*

Bậc Đại Sĩ đáp:

*58. Pun-na-ka thắng cuộc tranh tài,  
Với Chúa thượng tôi lúc đánh bài,  
Ngài đã tặng tôi vì chiến bại,  
Công bằng chàng thắng chẳng gì sai.*

Long vương vô cùng hân hoan khi nghe những lời lẽ cao quý của bậc Hiền nhân, liền nắm tay bậc Đại trí đệ nhất ấy đưa vào điện kiến vương hậu:

- Nay Vimalà, vì vị này mà ái khanh đã xanh xao, hao mòn vóc ngọc bấy lâu, cao lương đã mất hương vị dưới mắt khanh, vì trái tim của vàng nhật này mà khanh đã chuốc lấy phiền não bấy lâu, nay hãy nghe lời ngài cho kỹ, khanh sẽ không còn dịp gặp lại ngài nữa đâu.

Khi Vimalà trông thấy bậc đệ nhất Hiền trí, liền chấp tay cung kính và thưa với bậc đệ nhất Hiền trí của xứ Câu-lâu với tất cả lòng hoan hỷ:

*59. Người này đang đứng ngắm nhìn ta,  
Rõng chúa, người chưa thấy trước kia,  
Nên hoảng hốt vì lòng sợ chết,  
Giờ không thể nói được lời ra,  
Với ta, trong lúc đầy kinh hãi,  
Đây chẳng phải người đại trí mà.*

*60. Thân không sợ, tau chúa rõng linh,  
Vì cái chết, thân chẳng hãi kinh,  
Nhưng tội nhân không quyền được nói,  
Với đao phủ nọ sắp hành hình,  
Vị này cũng chẳng nên đòi hỏi,  
Kẻ tội phạm kia đối đáp mình!*

Rồi Long nữ cũng hỏi bậc Hiền trí như Long vương đã hỏi trước đây và câu trả lời của ngài đã làm nàng hoan hỷ như Long vương vậy.

Bậc Hiền trí thấy rằng Long vương cùng Long nữ đều đẹp ý với câu đối đáp của ngài, tâm trí càng kiên cường, chẳng chút sợ hãi liền nói với Long vương:

- Tau Đại vương đừng ngại gì, có tiểu thần đây, xin Đại vương tùy ý sử dụng sinh mạng tiểu thần, thịt da, tim óc tiểu thần ích lợi được việc gì, tiểu thần xin tuân hành, Đại vương mặc tình định đoạt.

Long vương đáp:

- Trái tim của các bậc Hiền nhân chính là đại trí, hôm nay vương tộc chúng ta được hoan hỷ chính nhờ đại trí của ngài. Vậy chàng thiếu niên có uy danh toàn hảo kia (tức Punnaka) hãy rước công chúa vu quy ngay hôm nay, cùng đưa ngài trở về xứ Câu-lâu.

Nói xong Long vương Varuna trao công chúa Irandatì cho Punnaka khiến chàng vô cùng hoan hỷ liền dốc hết tâm can với bậc Đại Sĩ.

\*

Bậc Đạo Sư tả lại sự việc như sau:

Punnaka vô cùng hoan hỷ vì đã chinh phục được Long nữ Irandali, tâm hồn chàng đầy hạnh phúc, chàng thừa với bậc đệ nhất thiện nhân xứ Câu-lâu:

*61. Ngài đã làm ta được vợ tiên,  
Ta mong đền đáp xứng người hiền,  
Ta trao ngài ngọc vô song địch,  
Và rước ngài về xứ sở liền.*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ ngâm kệ khác tán dương chàng :

*62. Mong tình đôi lứa chẳng phai tàn,  
Do chính lòng hoan hỷ ngập tràn,  
Chàng hãy tặng ta viên ngọc quý,  
Rồi mang ta trở lại quê hương.*

Sau đó Punnaka đặt vị đệ nhất thiện nhân xứ Câu-lâu vào chỗ ngồi trước chàng và đưa bậc Đại trí tối thượng về thành Indapatta. Chàng phi nhanh còn hơn cả tâm tư con người có thể bay bổng; rồi Punnaka đem vị đệ nhất thiện nhân của dân tộc Câu-lâu về thành Indapatta.

Sau đó chàng nói với ngài:

*63. Hãy ngắm thành đô trước mắt ngài:  
Phổ phường khả ái, các vườn xoài,  
Nay ta được vợ tiên như ý,  
Ngài trở về nhà thỏa nguyện thôi!*

\*

## VIII. VIDHURA TRỞ VỀ NHÀ

Cùng ngày hôm ấy, đang lúc thủy triều dâng vào sáng sớm, vua nằm mộng thấy ngay tại cung môn có một cây đại thọ, thân cây là trí tuệ, cành lá là công đức và kết quả là năm sản phẩm cao quý của bò cái (sữa tươi, sữa đông, bơ tươi, bơ chín, bơ đặc), với đàn voi ngựa được trang hoàng rực rỡ vây quanh, cùng đám đông dân chúng chấp tay cung kính đánh lễ cây đại thọ. Bỗng một hắc nhân mặc

hồng bào, hoa tai đỏ, cầm khí giới trong tay đến chặt cây tận gốc, mặc cho dân chúng phản đối và y kéo cây đi mất dạng; xong y lại trở lại trồng cây vào chỗ cũ rồi giã từ. Lúc ấy vua hiểu mộng liền nghĩ thầm: "Bậc Trí giả Vidhura chứ không ai khác chính là cây đại thọ, chàng thiếu niên đem bậc Trí giả đi mất chính là người chặt cây dù cho dân chúng phản đối, vậy chàng sẽ trở lại đặt ngài trước cửa Chánh pháp đường rồi ra đi. Hôm nay ta sẽ được chiêm ngưỡng bậc Trí giả ấy".

Thế là ngài hoan hỷ ban lệnh cho cả kinh thành trang hoàng rực rỡ, chuẩn bị Chánh pháp đường sẵn sàng cùng bảo tọa trong mái đình dát đầy trân bảo, còn ngài có cả trăm vua vị khác vây quanh cùng đám cận thân, dân chúng từ thành thị đến thôn quê tụ tập lại đó ngài nói lời an ủi họ:

- Các khanh đừng lo gì, các khanh sẽ lại gặp bậc Hiền trí hôm nay.

Ngài cũng ngồi trong Chánh pháp đường, mong đợi bậc Hiền trí trở về. lát sau Punnaka đem bậc Đại Sĩ đến đặt giữa đám đông ấy ngay cửa Chánh pháp đường rồi cùng Irandatì trở về thiên giới của chàng.

\*

Bậc Đạo Sư tả cảnh ấy như sau:

Chàng Punnaka dòng dõi cao sang, đặt vị đệ nhất thiện nhân của xứ Câu-lâu giữa đám dân chúng tôn sùng ngài, rồi leo lên thân mã oai phong của chàng bay vút qua không gian. Vua vừa thấy ngài, lòng đầy hoan hỷ, vụt đứng dậy ôm lấy ngài trong tay và không chút ngần ngại đặt ngài lên ngài vàng trước mặt vua ở giữa hội chúng.

Sau khi chào hỏi thân hữu xong, vua đón tiếp ngài ân cần và ngâm kệ:

*64. Khanh dẫn chúng ta tựa cỗ xe,  
Dân Câu-lâu hỷ lạc tràn trề,  
Khi nhìn khanh, trả lời ta rõ,  
Sao chàng niên thiếu để khanh về?*

Bậc Đại Sĩ đáp:

*65 - 66. Chàng thiếu niên kia, tâu Đại vương,  
Chàng không phải một kẻ tầm thường,  
Hỡi anh hùng, có từng nghe nói,  
Đại lực Pun-na-ka, đại thần,  
Của Đại vương Đa-văn thượng giới?  
Có Long vương nọ đại hùng cường,  
Va-ru-na ấy là danh tánh,  
Đầy đủ oai phong với lực thần.*

*67- 68. Pun-na-ka ái mộ công nương,  
Long nữ I-ran-da nỡn nương,  
Chàng lập mưu cho thần phải chết,  
Chỉ vì kiêu nữ chàng yêu thương;*



*Nay chàng được vợ tiên như ý,  
Thần được phép về đến cố hương,  
Và bảo ngọc kia thần chiếm được,  
Là trân châu xứng Chuyển luân vương.*

- Long vương hài lòng lời thần giải đáp vấn đề liên quan đến bốn cứu cánh của con người, nên ban cho thần vinh dự nhận lãnh một viên bảo ngọc. Khi ngài trở về Long cung, vương hậu Vimalà hỏi ngài viên bảo ngọc của ngài để đâu rồi, ngài liền kể lại tài thuyết Pháp của tiểu thần, khiến vương hậu ước ao được nghe Pháp thoại ấy nên giả cách ước muốn trái tim tiểu thần. Long vương không hiểu rõ ước nguyện thật sự của bà, nên bảo Long nữ Irandati: "Mẫu hậu của con đòi trái tim của Vidhura, vậy con hãy tìm cho được một hiệp sĩ có khả năng đem trái tim ấy về đây". Trong khi công chúa đi tìm, nàng gặp thần Dạ-xoa Punnaka là cháu của Đại vương Vessavana. Biết chàng ấy đang yêu nàng say đắm, nên đem chàng về trình phụ vương, ngài liền bảo chàng: "Nếu chàng đủ khả năng đem về cho trẫm trái tim của Vidhura, chàng sẽ chiếm được công chúa".

Thế rồi chàng Dạ-xoa ấy, sau khi tìm được trên núi Vepulla viên bảo châu của một vị Chuyển luân vương, liền đi đến đây chơi bài súc sắc và chiếm được thần nhờ thắng cuộc và chàng ở lại tư thất tiểu thần ba ngày. Rồi chàng bảo tiểu thần nắm lấy đuôi thần mã của chàng, ném tung tiểu thần lên không qua bao nhiêu cây cối, núi non ở vùng Tuyết Sơn, nhưng không giết được tiểu thần. Chàng liền nổi trận cuồng phong trong đệ thất cảnh giới đầy cuồng phong ấy và tung tiểu thần lên đỉnh Hắc Sơn cao sáu mươi dặm, nơi đây chàng hiện hình sư tử cùng nhiều hình quái vật khác tấn công tiểu thần, nhưng cũng không giết được tiểu thần.

Cuối cùng theo lời thỉnh cầu của chàng, tiểu thần bảo cho chàng biết cách giết được tiểu thần. Kế đó tiểu thần thuyết giáo chàng về thiện nhân pháp; khi nghe xong, chàng vô cùng hoan hỷ nên muốn đem tiểu thần trở về đây. Tiểu thần lại cùng chàng đi đến Long cung, thuyết Pháp cho Long vương cùng vương hậu nghe, cả triều đình Long vương đều thỏa dạ. Sau sáu ngày thần ở lại Long cung, Long vương liền gả công chúa Irandati cho Punnaka. Chàng thỏa nguyện khi đã chinh phục được nàng nên ban tặng thần nhiều châu báu làm quà. Sau đó Long vương ra lệnh chàng đưa tiểu thần lên thần mã do ý chàng tạo ra, chàng ngồi giữa công chúa ngồi phía sau, chàng đem tiểu thần về đây đặt giữa sân châu, rồi cùng Irandati bay về kinh thành của chàng.

Tâu Đại vương, như vậy là vì mỹ nữ chàng yêu, chàng đã dự định giết tiểu thần để cưới được nàng. Nhưng khi Long vương nghe tiểu thần thuyết Pháp xong, lại hoan hỷ cho phép thần ra về. Và Punnaka lại trao tặng tiểu thần viên bảo châu như ý xứng đáng với một vị Chuyển luân vương, vậy xin Đại vương nhận lấy bảo châu này.

Nói xong ngài dâng bảo ngọc lên vua. Sáng hôm sau vua muốn thuật lại cho thần dân nghe về giấc mộng của mình, liền kể câu chuyện như sau:

Trước hoàng môn có một cây đại thọ, thân nó là trí tuệ, cành lá là công đức, cây trái phát triển chín muồi theo lẽ tự nhiên, trái của nó là năm sản phẩm của con bò cái, cây được voi ngựa bao phủ chung quanh. Nhưng trong lúc mọi người đang đàn ca múa hát, một người lạ mặt đến chặt cây tận gốc rồi mang đi, sau đó cây lại trở về cung điện này của ta, các người hãy đến chiêm bái cây ấy.

Các người hãy biểu lộ lòng hân hoan của các người vì trẫm bằng hành động, vậy hãy đem thật nhiều tặng vật đến chiêm bái cây này.

Bất cứ tù nhân trong quốc độ của trẫm đều được thả ra hết, cũng như cây này được giải thoát khỏi cảnh giam cầm, mọi người đều được trả tự do.

Dân chúng hãy vui chơi hội hè suốt tháng này, cắt hết cày bừa đi, hãy cung phụng các Bà-la-môn đủ thịt và cơm gạo, hãy để các vị ấy uống rượu ở chỗ riêng cho thỏa thích, dù quý vị nào có kiêng rượu hẳn đi nữa cũng cứ rót thật tràn trề. Hãy mời luôn đám thảo khấu và canh phòng quốc độ thật cẩn mật để không ai làm hại láng giềng mình được. Hãy đến chiêm bái cây này.

Khi vua đã ra lệnh như vậy, các cung phi, vương tử, vệ xá, Bà-la-môn liền đem cho bậc Hiền trí thật nhiều thức ăn uống.

Các tượng sư, vệ sĩ, kỵ mã, bộ binh liền đem thức ăn uống cho ngài. Dân chúng khắp thành thị, thôn quê tụ tập lại thành từng đám đem tặng thật nhiều thức ăn uống. Đám đông hoan hỷ, chiêm ngưỡng bậc Hiền trí sau khi ngài xuất hiện. Khi ngài mới đến, họ vẫy khăn tay và reo vang khúc khải hoàn.

Một tháng sau, hội hè kết thúc. Bậc Đại Sĩ muốn hoàn thành thiện pháp của một vị Phật, liền thuyết giáo cho dân chúng, khuyên cáo vua và khi mạng chung, ngài được lên thiên giới. Tuân theo lời dạy của ngài cùng theo gương vua, dân chúng xứ Câu-lâu đã cúng dường và thực hành thiện pháp, nên khi mạng chung đều đi lên cộng trú với chư Thiên thật đông đảo.

\*

*Sau khi chấm dứt Pháp thoại, bậc Đạo Sư nói:*

*- Không phải chỉ ngày nay mà ngay trước kia, đức Phật khi đã đạt tới thắng trí, liền chứng tỏ tài năng tùy nghi phương tiện với cứu cánh.*

*Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:*

*- Vào thời ấy phụ mẫu của bậc Hiền trí chính là vương tộc ngày nay, chánh phi là mẹ của Ràhula (La-hầu-la), vị trưởng tử là La-hầu-la, Long vương Varuna là Sàriputta (Xá-lợi-phất), Kim Sí điều vương là Moggallàna (Mục-kiền-liên), Thiên chủ Sakka là Anuruddha (A-na-luật-đà), vua Dhanañjaya là Ananda và bậc Trí giả Vidhura chính là Ta.*

-ooOoo-